

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

---oOo---

Số: 19/2017/CV-CK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

V/v : “Công bố Biên bản và Nghị quyết cuộc họp
ĐHĐCĐ thường niên năm 2017”

Bình Dương, ngày 31 tháng 03 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Mã chứng khoán: KMR

Địa chỉ trụ sở chính: KP 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0650 3791 038

Fax: 0650 3791 037

Người thực hiện công bố thông tin: Shin Young Sik

Địa chỉ: Công ty cổ phần Mirae

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0650 3791 038

Fax: 0650 3791 037

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Ngày 31/03/2017, Công ty cổ phần Mirae đã tổ chức cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2017 tại Chi nhánh Hưng Yên.

Nội dung Biên Bản và Nghị quyết cuộc họp đã được đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/03/2017 tại đường dẫn : <http://miraejsc.com/c13/dai-hoi-co-dong.html>

Công ty xin đính kèm công văn này Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận :

- Như trên:
- Lưu Mirae.



CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE
SỐ : 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----
Hưng Yên, Ngày 31 tháng 03 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH12 đã được quốc hội thông qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Mirae;
- Căn cứ Biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 31/03/2017 của Công ty Cổ phần Mirae.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2016:

Stt	Khoản mục	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	365,160,862,579
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	714,686,383
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,446,176,196
4	Giá vốn hàng bán	294,773,697,275
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69,672,478,921
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,961,007,727
7	Chi phí tài chính	8,494,194,967
8	Chi phí bán hàng	20,833,148,951
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30,588,791,951
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11,717,350,779
11	Thu nhập khác	3,322,885,542
12	Chi phí khác	3,678,923,495
13	Lợi nhuận khác	- 356,037,953
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11,361,312,826
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4,165,344,962
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7,195,967,864
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	147

- So sánh kết quả kinh doanh năm 2016 kế hoạch năm 2016 và thực hiện năm 2015:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện 2016/kế hoạch 2015	Thực hiện 2016/Thực hiện 2015
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	355,114,596,800	459,776,000,000	364,446,176,196	79.27%	2.63%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	488,814,430,000	568,814,430,000	488,814,430,000	85.94%	0.00%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	1,918,218,256	35,846,204,721	7,195,967,864	20.07%	275.14%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	0.54%	7.80%	1.97%	25.33%	265.53%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	0.39%	6.30%	1.47%	23.36%	275.14%

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	377,000,000,000
Bông tấm (padding)	309,000,000,000
Tấm chân gòn (quilting)	63,100,000,000
Chăn. ga. gối (bedding)	2,000,000,000
Nệm lò xo (spring mattress)	2,900,000,000
Lợi nhuận sau thuế	14,581,600,000

Điều 2. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016 với các nội dung chính như sau:

THUẬN

▪ Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty vào thời điểm 31 tháng 12 năm 2016:

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2015	Tăng/giam	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	319,771,010,279	283,882,011,202	35,888,999,077	12.64%
Tiền và các khoản tương đương tiền	24,461,461,068	12,455,439,853	12,006,021,215	96.39%
Các khoản phải thu ngắn hạn	115,438,568,084	93,043,333,727	22,395,234,357	24.07%
Hàng tồn kho	167,869,313,163	170,166,701,885	-2,297,388,722	-1.35%
Các tài sản ngắn hạn khác	12,001,667,964	8,216,535,737	3,785,132,227	46.07%
Tài sản dài hạn	385,304,984,239	387,696,046,245	-2,391,062,006	-96.05%
Các khoản phải thu dài hạn	1,248,023,000	1,657,823,000	-409,800,000	100.00%
Tài sản cố định	356,725,735,392	352,917,855,295	3,807,880,097	1.08%
Tài sản dở dang dài hạn	295,292,500	10,285,620,324	-9,990,327,824	-97.13%
Các tài sản dài hạn khác	27,035,933,347	22,834,747,626	4,201,185,721	18.40%
TỔNG TÀI SẢN	705,075,994,518	671,578,057,447	33,497,937,071	4.99%
Các khoản nợ ngắn hạn	170,709,863,264	147,629,029,108	23,080,834,156	15.63%
Vay và nợ ngắn hạn	118,856,945,060	95,243,751,522	23,613,193,538	24.79%
Phải trả người bán	16,774,858,037	21,832,382,187	-5,057,524,150	-23.17%
Người mua trả tiền trước	6,110,332,987	3,447,572,810	2,662,760,177	77.24%
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4,128,729,390	9,868,317,192	-5,739,587,802	-58.16%
Phải trả người lao động	2,422,717,206	2,469,205,751	-46,488,545	-1.88%
Chi phí phải trả	2,489,317,717	2,542,453,103	-53,135,386	-2.09%
Các khoản phải trả, phải nộp NH khác	14,645,852,319	7,132,357,821	7,513,494,498	105.34%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	118,856,945,060	95,243,751,522		
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,281,110,548	5,092,988,722	188,121,826	3.69%
Các khoản nợ dài hạn	17,687,183,542	13,914,226,667	3,772,956,875	27.12%
Vay và nợ dài hạn	17,687,183,542	13,914,226,667	3,772,956,875	27.12%
Vốn chủ sở hữu	516,678,947,712	510,034,801,672	6,644,146,040	1.30%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	488,814,430,000	488,814,430,000	0	0.00%
Thặng dư vốn cổ phần	0	0	0	0.00%
Cổ phiếu quỹ	-35,432,213	-35,432,213	0	0.00%
Quỹ đầu tư phát triển	12,130,561,547	11,938,739,721	191,821,826	1.61%
Các quỹ thuộc VCSH	5,694,850,854	5,598,939,941	95,910,913	1.71%
Lợi nhuận chưa phân phối	10,074,537,524	3,718,124,223	6,356,413,301	170.96%
TỔNG NGUỒN VỐN	705,075,994,518	671,578,057,447	33,497,937,071	4.99%

10:00
 ÔN
 Ở F
 IR
 V-T.E

- Cơ cấu sở hữu vốn tại 01/03/2017 của doanh nghiệp:

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Số lượng	Tỷ lệ
I. Cổ đông đặc biệt	71,206	-	6,445,475	12,826,008	19,342,689	34.01%
1. Hội đồng quản trị	-	-	6,445,475	12,826,008		0.00%
2. Ban giám đốc (tất cả đều là TV HĐQT)	-	-	-	-	-	-
3. Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	-
4. Giám đốc tài chính : không có	-	-	-	-	-	-
5. Kế toán trưởng	71,206		-	-	71,206	0.13%
6. Người được ủy quyền CBTT			-	-	0	0.00%
II. Cổ phiếu quỹ	-	3,636			3,636	0.01%
III. Công đoàn công ty	-	-	-	-	-	-
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi						
V. Cổ đông khác	28,673,545	2,132	2,059,158	6,800,283	37,535,118	65.99%
TỔNG CỘNG (*)	28,744,751	5,768	8,504,633	19,626,291	56,881,443	100.00%

Điều 3. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội

Điều 4. Đại hội cổ đông nhất trí thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2017 như sau:

Tiêu thức lựa chọn:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

Công ty kiểm toán được chọn: Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội

Điều 5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016, thù lao cho HĐQT & BKS

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Trưởng BKS : 2.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

0001
 3 T
 IAN
 15
 VH DL

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	377,000,000,000
Bông tấm (padding)	309,000,000,000
Tấm chăn gòn (quilting)	63,100,000,000
Chăn. ga. gối (bedding)	2,000,000,000
Nệm lò xo (spring mattress)	2,900,000,000
Lợi nhuận sau thuế	14,581,600,000

Điều 7. Thông qua việc ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT kiêm giữ chức vụ Tổng giám đốc cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Điều 8. Thông qua báo cáo điều chỉnh phương án phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 8 triệu cổ phiếu hoàn tất ngày 17/01/2017 như sau:

❖ Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ trước khi điều chỉnh:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cao cấp (micro padding) cho nhà máy Hưng Yên	40,000,000,000
2	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cao cấp (micro padding) cho nhà máy Bình Dương	40,000,000,000
	Tổng cộng	80,000,000,000

❖ Phương án điều chỉnh :

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cho nhà máy Hưng Yên	30,000,000,000
2	Nâng cấp, sửa chữa các dây chuyền sản xuất hiện có tại nhà máy Bình Dương	20,000,000,000
3	Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa nhà xưởng sản xuất	10,000,000,000
3	Bổ sung vốn lưu động phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh	20,000,000,000
	Tổng cộng	80,000,000,000

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua ngày 31/03/2017. Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty cổ phần Mirae có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



SHIN YOUNG SIK



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE
Số: 01/2017/BB-ĐHĐCĐ

Hung Yên, ngày 31 tháng 3 năm 2017

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Tên doanh nghiệp : Công Ty Cổ Phần Mirae.

Địa chỉ trụ sở chính : Khu Phố 1B – Phường An Phú – Huyện Thuận An – Tỉnh Bình Dương .

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Trụ sở chính: KP 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

MSDN: 3700393217 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/07/2007, thay đổi lần 10 ngày 25/08/2015

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 31 tháng 3 năm 2017, tại Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Mirae đã được tiến hành.

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông , đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ Phần Mirae .
2. Đại biểu mời tham dự :

Các Ông, Bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban chuyên môn , Ban lãnh đạo của Công ty Cổ Phần Mirae về dự đại hội.

II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu ban kiểm tra tư cách cổ đông, bao gồm:

- Bà Đào Thị Hải Anh
- Bà Đoàn Thị Hương

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành đại hội theo đúng qui định , Bà Đoàn Thị Hương thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội : Tại thời điểm 8h30 phút ngày 25/04/2015, số lượng cổ đông / đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội là 23 cổ đông, nắm giữ 30,856,830 cổ phần, tương ứng với 54.25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty và đủ điều kiện tiến hành tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty

III. Bầu đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

1. Đoàn chủ tịch :

- Ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa đại hội
- Ông Kim Chul Soo - Thành viên HĐQT : Thành viên
- Ông Choi Young Ho - Thành viên HĐQT : Thành viên
- Ông Kim In Sou - Thành viên HĐQT : Thành viên
- Ông Park Hee Sung - Thành viên HĐQT : Thành viên

2. Ban thư ký :

- Bà Đặng Thanh Thu
- Bà Lê Thị Hiền

3. Ban kiểm phiếu :

- Bà Đào Thị Hải Anh
- Bà Đoàn Thị Hương

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết

Thành phần đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

IV. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình đại hội:

Bà Lê Thị Hiền đã đọc tờ trình về Quy chế làm việc và Chương trình đại hội

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết và đã thống nhất thông qua tờ trình trên với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Đoàn chủ tịch điều hành đại hội theo chương trình đã được đại hội thông qua bao gồm các nội dung :

- Báo cáo của HĐQT
- Báo cáo của BKS
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2017
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016, thù lao cho HĐQT & BKS
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
- Thông qua việc Chủ Tịch HĐQT kiêm Tổng Giám
- Thông qua báo cáo điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 8 triệu cổ phiếu

V. Nội dung các báo cáo :

1. Tờ trình số 04 : Ông Shin Young Sik – Chủ tịch Hội đồng quản trị, đại diện Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 với một số nội dung chủ yếu sau đây:

Kết quả kinh doanh năm 2016:

Stt	Khoản mục	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	365,160,862,579
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	714,686,383
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	364,446,176,196
4	Giá vốn hàng bán	294,773,697,275
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	69,672,478,921
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,961,007,727
7	Chi phí tài chính	8,494,194,967
8	Chi phí bán hàng	20,833,148,951
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30,588,791,951
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11,717,350,779
11	Thu nhập khác	3,322,885,542
12	Chi phí khác	3,678,923,495
13	Lợi nhuận khác	- 356,037,953
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11,361,312,826
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4,165,344,962
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7,195,967,864
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	147

So sánh kết quả kinh doanh năm 2016 kế hoạch năm 2016 và thực hiện năm 2015:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện 2016/kế hoạch 2015	Thực hiện 2016/Thực hiện 2015
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	355,114,596,800	459,776,000,000	364,446,176,196	79.27%	2.63%
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	488,814,430,000	568,814,430,000	488,814,430,000	85.94%	0.00%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	1,918,218,256	35,846,204,721	7,195,967,864	20.07%	275.14%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần (%)	0.54%	7.80%	1.97%	25.33%	265.53%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ (%)	0.39%	6.30%	1.47%	23.36%	275.14%

2. Tờ trình số 05: Ông Huỳnh Công Khanh, đại diện Ban kiểm soát trình bày về Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động trong năm 2016.
3. Tờ trình số 06: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016:

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán Hà nội : Chi tiết đăng tải tại website của Công ty <http://miraejsc.com/c46/bao-cao-tai-chinh.html>, và website chính thức của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2016 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016 (đồng)
1	Tổng tài sản	705,075,994,518
2	Vốn chủ sở hữu	516,678,947,712
3	Doanh thu thuần	364,446,176,196
4	Lợi nhuận sau thuế	7,195,967,864
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	147

4. Tờ trình số 07: Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán cho năm 2017

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty Niêm yết.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Công ty kiểm toán được chọn: **Công ty Kiểm Toán và Kế Toán Hà Nội**

5. Tờ trình số 09: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016, thù lao cho HĐQT & BKS

STT	Khoản mục	Năm 2017 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	7,195,967,864
2	Trích quỹ	1,798,991,966
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)	719,596,786
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)	359,798,393
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	719,596,786
3	Thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS	360,000,000
4	Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối	5,036,975,898

Chi tiết mức thù lao cho HĐQT và BKS như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên HĐQT : 3.000.000 VND/tháng/người
- Trưởng BKS : 2.000.000 VND/tháng/người
- Thành viên BKS : 2.000.000 VND/tháng/người

6. Tờ trình số 09: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017 (đồng)
Doanh thu bán hàng hóa	377,000,000,000
Bông tấm (padding)	309,000,000,000
Tấm chân gòn (quilting)	63,100,000,000
Chăn. ga. gối (bedding)	2,000,000,000
Nệm lò xo (spring mattress)	2,900,000,000
Lợi nhuận sau thuế	14,581,600,000

7. Tờ trình số 10: Thông qua việc ông Shin Young Sik - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm sau

8. Tờ trình số 11: Thông qua báo cáo điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ 8 triệu cổ phiếu hoàn tất ngày 17/01/2017 như sau:

- ❖ Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ trước khi điều chỉnh:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cao cấp (micro padding) cho nhà máy Hưng Yên	40,000,000,000
2	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cao cấp (micro padding) cho nhà máy Bình Dương	40,000,000,000
	Tổng cộng	80,000,000,000

- ❖ Phương án điều chỉnh :

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất gòn cho nhà máy Hưng Yên	30,000,000,000
2	Nâng cấp, sửa chữa các dây chuyền sản xuất hiện có tại nhà máy Bình Dương	20,000,000,000
3	Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa nhà xưởng sản xuất	10,000,000,000
3	Bổ sung vốn lưu động phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh	20,000,000,000
	Tổng cộng	80,000,000,000

VI. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua từng nội dung báo cáo:

1. Thảo luận:

- Không cổ đông nào có câu hỏi hoặc ý kiến khác tại Đại hội

2. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết để thông qua từng nội dung báo cáo:

Sau khi hoàn tất thủ tục kiểm phiếu, Bà Đoàn Thị Hương thay mặt Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kết quả kiểm tra phiếu biểu quyết.

- Tất cả các nội dung báo cáo đã được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết (trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội) như sau:

1033
VIG
TÂN
DUY

Stt	Số tờ trình	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý		Tổng phiếu hợp lệ	Số CP không hợp lệ	Kết quả biểu quyết
				Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ			
					%		%		%			
1	04	Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2016	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
2	05	Thông qua báo cáo của BKS năm 2016	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
3	06	Thông qua BCTC kiểm toán năm 2016	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
4	07	Thông qua việc lựa chọn Công ty Kiểm Toán cho năm 2017	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
5	08	Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2016/2015	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
6	09	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
7	10	Thông qua việc CT HĐQT kiêm TGD	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua
8	11	Thông qua Báo cáo điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ	30,856,830	30,856,830	100.00%	-	0.00%	-	0.00%	30,856,830	-	Thông qua

VII. Bế mạc

Bà Lê Thị Hiền thay mặt Ban thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Đại hội bế mạc vào lúc 10h30 ngày 31/03/2017.

BAN THƯ KÝ



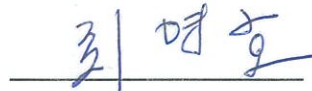
Đặng Thanh Thư



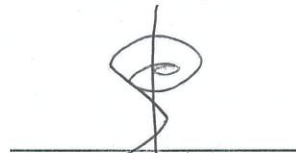
Lê Thị Hiền



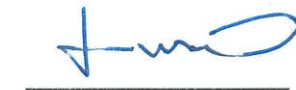
Các thành viên



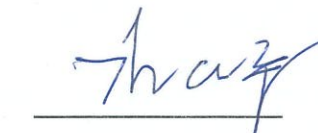
Choi Young Ho



Kim Chul Soo



Park Hee Sung



Kim In Sou

S.G.C.M. 461033